

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3228/BTTT-VCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2011

V/v Hướng dẫn kiểm thử phần mềm nội bộ

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước.

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 đã được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Bộ Thông tin và Truyền thông công bố Hướng dẫn kiểm thử phần mềm nội bộ kèm theo văn bản này để cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan sử dụng vào việc triển khai công tác kiểm thử phần mềm nội bộ, phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Quý cơ quan phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn giải quyết./!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (để b/c);
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ;
- BCĐ Quốc gia về CNTT;
- BCĐ CNTT cơ quan Đảng;
- Đơn vị chuyên trách về CNTT
của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, VCL.



Nguyễn Minh Hồng

HƯỚNG DẪN KIỂM THỬ PHẦN MỀM NỘI BỘ

(Kèm theo công văn số 3228/BTTTT-VCL ngày 24 tháng 10 năm 2011
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Công văn này hướng dẫn tạm thời các đơn vị xác định chi phí kiểm thử, vận hành thử phần mềm nội bộ quy định tại Điều 46 Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Nội dung chính bao gồm:
 - Hướng dẫn xác định nội dung kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm nội bộ.
 - Hướng dẫn xác định chi phí kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm nội bộ.
2. Các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - “Phần mềm nội bộ” là phần mềm được phát triển, nâng cấp, chỉnh sửa theo các yêu cầu riêng của tổ chức, hoặc người sử dụng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù của tổ chức và được sử dụng trong nội bộ tổ chức đó.
 - “Giá trị của phần mềm nội bộ” là giá trị được xác định dựa trên Điều 23 Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009.
 - “Kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm” là hoạt động khảo sát thực tiễn sản phẩm hay dịch vụ phần mềm trong môi trường chúng có thể sẽ được triển khai nhằm cung cấp cho tổ chức, cá nhân có lợi ích liên quan những thông tin về chất lượng của sản phẩm hay dịch vụ phần mềm ấy. Trong phạm vi văn bản này, khái niệm “Kiểm thử phần mềm” được sử dụng thay thế cho khái niệm “Kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm”.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

1. Hướng dẫn xác định nội dung kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm nội bộ
Các nội dung kiểm thử phần mềm nội bộ được nêu ra trong kế hoạch kiểm thử. Kế hoạch kiểm thử do nhà thầu lập dựa trên hồ sơ hoàn công và ý kiến chấp thuận của chủ đầu tư. Các nội dung kiểm thử phần mềm nội bộ có thể bao gồm một, một số hoặc toàn bộ các nội dung sau:
 - 1.1 Kiểm thử chức năng: khả năng của phần mềm cung cấp các chức năng đáp ứng được nhu cầu sử dụng khi phần mềm làm việc trong điều kiện cụ thể. Kiểm thử chức năng bao gồm các loại kiểm thử sau đây:

- Tính phù hợp: các chức năng hoặc phép tính thực hiện hoặc đưa ra kết quả phù hợp với hướng dẫn sử dụng hoặc tài liệu đặc tả yêu cầu.
 - Tính chính xác: các chức năng hoặc phép tính thực hiện hoặc đưa ra kết quả như trong hướng dẫn sử dụng hoặc tài liệu đặc tả yêu cầu với độ chính xác chấp nhận được.
 - Tính tương hợp: khả năng tương tác giữa phần mềm với các hệ thống khác nhau.
 - Tuân thủ đặc tính chức năng: khả năng của phần mềm tuân theo các tiêu chuẩn, quy ước hay quy định về tính chức năng.
- 1.2 Kiểm thử tính hiệu năng: mức độ sử dụng tài nguyên, khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng của phần mềm khi làm việc trong điều kiện cụ thể bao gồm:
- Thời gian đáp ứng: thuộc tính liên quan tới thời gian đáp ứng của phần mềm với một yêu cầu cụ thể từ người dùng.
 - Sử dụng tài nguyên hệ thống: thuộc tính liên quan tới việc sử dụng tài nguyên hệ thống đối với từng chức năng cụ thể trong suốt quá trình hoạt động.
 - Tuân thủ đặc tính hiệu năng: khả năng của phần mềm tuân theo các tiêu chuẩn, quy ước hay quy định về tính hiệu năng.
- 1.3 Kiểm thử tính an toàn: phần mềm có khả năng hoạt động an toàn, bảo mật trong điều kiện cụ thể.
- 1.4 Các đơn vị muốn kiểm thử các nội dung khác, đề nghị liên hệ với đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn cụ thể.
2. Hướng dẫn xác định chi phí kiểm thử chất lượng, vận hành thử phần mềm nội bộ

Chi phí kiểm thử phần mềm nội bộ được tính vào chi phí phát triển, nâng cấp, chỉnh sửa phần mềm nội bộ.

Trong trường hợp kế hoạch kiểm thử yêu cầu thuê bên thứ 3 là các cá nhân, tổ chức có đủ năng lực để thực hiện kiểm thử, vận hành thử thì chi phí kiểm thử sẽ do đơn vị phát triển, nâng cấp, chỉnh sửa phần mềm nội bộ thỏa thuận với các cá nhân, tổ chức kiểm thử.

09576668